

Thay lời giới thiệu

## Duy Khán - Nhà thơ đi sáu nghìn cây số biển

Nguyễn Đức Mậu

Còn nhớ năm 1973, lần đầu tiên tôi gặp nhà thơ Duy Khán trên đường Lý Nam Đế, Hà Nội. Dù mới gặp gỡ lần đầu, dù tôi là cây bút trẻ, Duy Khán vẫn hồ hởi, ân cần. Trò chuyện được vài ba câu, Duy Khán giở ngay tập thơ “*Trận mới*” tặng tôi. Tập thơ “*Trận mới*” của Duy Khán xuất bản lần đầu, khổ nhỏ gần bằng bàn tay. Theo như Duy Khán nói toàn là những bài thơ đầy ắp hơi thở chiến trận: “Nhiều bài thú vị lắm, ông đọc rồi sẽ thấy thơ tôi thế nào”. Kể tập thơ lên yên xe đạp, Duy Khán lấy bút viết đôi dòng nắn nót: “Rất thân yêu tặng Nguyễn Đức Mậu”. Lúc đầu tôi hơi ngạc nhiên vì cách cư xử cởi mở vốn vãn ấy. Sau, tôi mới hiểu đó là cung cách của Duy Khán. Chẳng thế mà anh giao du với đủ lớp bạn bè. Bạn anh, một ông đồ nho nói năng từ tốn nho nhã, một dịch giả tiếng

Pháp chống ba-toong, đội mũ phớt, một người đập xích lô mặt mũi đỏ gay thi thoảng ghé vào phòng anh uống rượu. Bạn anh, một bác thợ may tay thước tay kéo, một người thợ khoá xách hòm đi rong hoặc một người thợ cắt tóc ngồi dưới bóng cây ven đường.

Bạn anh, những nhà thơ cao niên và những cây bút mới có vài bài thơ in báo. Có nhiều người chỉ gặp nhau ở quán bia, Duy Khán cũng trịnh trọng mời đến nhà chơi. Anh sống cả tin và dễ gần. Trong cách nhìn của anh, người nào cũng tốt, cũng có năng lực, cũng đáng tin cậy. Mọi người trong cơ quan không ai thù ghét anh, bởi anh không ganh đua với ai. Trong chốn văn chương cũng như trong cuộc đời, Duy Khán thường mừng vui trước những thành công của bạn và chịu nhận thiệt thòi về mình.

Những năm chiến tranh, Duy Khán có mặt ở nhiều vùng mặt trận. Anh vừa là phóng viên của chương trình Phát thanh Quân đội vừa làm thơ. Gặp Duy Khán, lúc nào cũng thấy anh đeo súng ngắn, và cái máy ghi âm, cái sắc cốt cứ kè kè bên người. Duy Khán đến Cà Mau, anh uống rượu bằng bát, nhắm với tôm không. Anh say anh ngã xuống đầm nước, câu thơ chan chứa tâm tình: *Ngã xuống rồi em ơi vẫn đất / Đất tươi mềm quyến luyến êm bông...* Hồi đi thực tế ở Campuchia, Duy Khán mang về một chùm thơ, trong đó nổi trội nhất là hai bài “*Chợ chiều*” và bài “*Tiếng ếch trên đồng Tà Ôi*”. Bài “*Chợ chiều*” Duy Khán nhuần nhuyễn trong thể loại lục bát: *Tôi mang*

*nào có bao nhiêu / Mà sao mời mọc quá nhiều thế em...* Bài “*Tiếng ếch trên đồng Tà Ôi*”, Duy Khán dựng lên cảnh đốt đuốc đi soi ếch và gặp phải những xương người chết. Tác giả lên án nạn diệt chủng bằng những câu thơ đột biến đến lạnh người: *Tiếng kêu gì lạ thế / Như tiếng người khan hơi...* Có dạo Duy Khán nằm vùng miết ở Hải quân, anh theo tàu lệnh đèn trên biển hàng mấy tháng ròng. Anh đã đi qua các đảo Nam Yết, Nam Bang, Song Tử Tây, Sơn Ca, Trường Ca... Khi về cơ quan, nước da anh đen sạm như còn khét mùi gió nắng, muối mặn. Căn phòng chưa đầy sáu mét vuông của anh rùng riếng những vỏ sò, vỏ ốc. Nhà thơ Phạm Tiến Duật đến thăm phòng ở của Duy Khán có ngẫu hứng đọc mấy câu thơ: *Một nhà thơ đi sáu nghìn cây số biển / Về ở căn phòng sáu mét vuông...* Bài thơ được Phạm Tiến Duật chép lại trên một tờ giấy màu ngả vàng xé ra từ cuốn sổ tay. Duy Khán cảm động mang khoe với bạn bè. Quả thật, hồi đó Duy Khán ở trong một căn phòng quá chật, chỉ đủ kê một cái bàn con và một chiếc giường cá nhân loại nhỏ. Phòng chật nhưng khách đông. Khách đến thăm, kê ngồi co trên giường, kê ngồi nép trên đất. Mùa đông thì còn tạm được. Mùa hè căn phòng nóng ngột ngạt như lò hầm, cái quạt nhỏ như tai mèo ở phòng Duy Khán xoay thế nào cũng không đủ mát. Chỗ ở chật nhất so với mọi người trong cơ quan nhưng Duy Khán không hề kêu ca phàn nàn. Anh bảo: “*Mình đi nhiều, ở mấy. Chỗ rộng nhường cho anh em biên tập là phải*”.

Một dạo Duy Khán đóng cửa làm việc suốt. Nhà văn Nguyễn Khải, giọng hóm hỉnh: “Gớm, Duy Khán dạo này viết cứ nhoay nhoáy. Chả bù cho mình cứ tức tắc kéo cày”. Duy Khán hồn nhiên: “Anh cứ quá khen. Nói cho khiêm tốn, tuần này em viết được bảy bài thơ, có năm bài nổi tiếng”. Duy Khán hay tự khen mình nhưng không ai bảo anh kiêu ngạo. Tính anh vốn thế, nhiều lúc bốc lên anh nói như khoe: “Chết thật, dạo này tôi viết câu nào cũng trùng với cổ học tinh hoa. Các vị tưởng tôi dốt lí luận ư? Sách của tôi đầy ắp lí luận triết học. Đây, các vị cứ đọc kĩ, ngắm ngời xem tôi nói có đúng không”.

Hỏi Duy Khán viết xong cuốn *“Tuổi thơ im lặng”*, đi đâu anh cũng ca ngợi cuốn sách của mình. Nhà văn Lê Lựu và tôi vào phòng anh, anh rót rượu mời và gỡ vắn xuôi ra đọc. Ấy chết, tưởng đọc thơ còn có lí chứ ai lại mang vắn xuôi ra tra tấn nhau? Vậy mà nghe Duy Khán đọc, Lê Lựu và tôi đều cảm động. Tôi nhớ có đoạn Duy Khán viết: “Cây mít nhà tôi có từ đời nào đời nào...” Tôi bình luận: “Lời văn mộc mạc và cổ nhưng cốt truyện thì hay, thú vị lắm”. Rồi Duy Khán đọc cho Nguyễn Khải nghe. Nguyễn Khải cũng trầm trồ tán thưởng. Đúng như anh em chúng tôi tiên đoán, tập truyện *“Tuổi thơ im lặng”* đã nhận được giải thưởng của Hội Nhà văn Việt Nam. Sau này, tập truyện *“Tuổi thơ im lặng”* còn được tái bản nhiều lần. Bạn bè mừng cho Duy Khán, có thể nói *“Tuổi thơ im lặng”* là tác phẩm hay, là cái mốc, là bước

ngoặt trên con đường văn nghiệp của anh. Duy Khán về hưu quá nhẹ nhàng như không có gì xảy đến với mình: “Sức khoẻ đang lên. Tài năng đang nở rộ. Trên bảo về thì về”. Nhận quyết định phân nhà anh khoe: “Quyết định phân nhà đẹp như một bài thơ mới”. Về nghỉ hưu, Duy Khán sống ở thành phố Hải Phòng và ra đi quá đột ngột. Hồi đó tôi về quê ăn Tết, lên Hà Nội mới nghe tin Duy Khán qua đời. Nhà văn Nguyễn Trí Huân và nhà lí luận phê bình Lê Thành Nghị thay mặt cơ quan đi dự tang lễ. Mới thế mà đã hơn mười năm. Giờ đây, căn phòng cũ của Duy Khán ở Tạp chí Văn nghệ Quân đội đã được phá bỏ, làm lối đi lên trên tầng hai. Căn phòng cũng không còn nhưng tôi vẫn hình dung đêm nào Duy Khán đang rót trà hoặc rót rượu mời khách và tôi nhớ lại câu thơ của Phạm Tiến Duật ngẫu hứng tặng anh hồi nào: *Một nhà thơ đi sáu nghìn cây số biển / Về ở căn phòng sáu mét vuông...* Vâng, trong căn phòng sáu mét vuông ấy nhà thơ Duy Khán của chúng ta đã sống và đã viết. Nhiều đêm đi ngang qua phòng anh, tôi thường nghe thấy tiếng máy chữ gõ đều, hoặc tiếng dây may so đun nước sôi rào rào như sóng biển...

N.Đ.M

*Kính tặng quê hương  
Tặng các con và các bạn nhỏ  
Tặng những người đã từng nghèo khổ*

## Nói với các con tôi về cuốn sách này

Khánh, Khoa và Khải!

Năm nay là năm 1977.

Bố bốn mươi mốt tuổi. Khánh mười lăm, Khoa mười ba. Còn Khải mới lên một. Nhìn vào khoảng cách tuổi các con cũng biết được sự biến đổi của đất nước, của đời bố mẹ trong những ngày qua.

Trải ba mươi năm chiến tranh, nay đất nước vẹn tròn.

Vào một đêm, rồi hai đêm, rồi ba đêm dưới ánh điện vàng vọt, bố có thì giờ ngồi kể chuyện. Trăm ngàn chuyện. Nhưng một điều bố thấy: khi nghe đến chuyện tuổi thơ của bố thì Khánh chớp chớp mắt, rồi mắt đỏ lên; đang nói nhiều, trở thành im lặng; đang nghịch ngợm rong chơi trở thành hiền hậu chuyên cần; bài tập nham nhở trở thành chẵn chu; đang ăn mặc lôi thôi diêm dúa trở thành gọn gàng, giản dị... Còn Khoa, vốn đã học giỏi, nét tốt, khi nghe chuyện, đã im lặng lại im lặng hơn, miệng cắn móng tay, đôi mắt to hơi lồi nhìn chằm chằm